TRANSCO
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hải Phòng, ngày 12 tháng 4 năm 2018*

# THƯ MỜI
## DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại (MCK: TJC) trân trọng thông báo và kính mời tất cả Quý cổ đông của Công ty đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

1. **Thời gian:** ½ ngày, từ 08h00, thứ Năm, ngày 26 tháng 4 năm 2018.
2. **Địa điểm:** Hội trường tầng 7, Tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền - TP. Hải Phòng.
3. **Nội dung Đại hội:**
   - Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.
   - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2018, kế hoạch hoạt động năm 2018 và nhiệm kỳ 2018-2023.
   - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán.
   - Thông qua một số nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị của Công ty.
   - Bầu các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.
   - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
4. **Thành phần tham dự:**
   - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu TJC theo danh sách chốt ngày 28 tháng 03 năm 2018 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
   - Những cổ đông không thể tham dự Đại hội vì lý do cá nhân có thể ủy quyền bằng văn bản cho tổ chức hoặc cá nhân khác tham dự theo mẫu ủy quyền kèm theo thư mời này.
   - Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đi tham dự Đại hội xin vui lòng mang theo bản gốc CMND hoặc Hộ chiếu để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Với những trường hợp được uỷ quyền, ngoài giấy tờ trên đề nghị mang thêm Giấy uỷ quyền hợp lệ (bản gốc).
5. **Tài liệu phục vụ Đại hội:** Các báo cáo HĐQT, BKS và các biểu mẫu liên quan được đăng tải trên website Công ty (http://www.transco.com.vn) và gửi tới các quý cổ đông khi tham dự Đại hội.
6. **Đăng ký tham dự:** Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo và thuận lợi, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự với Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ 00, thứ Tư, ngày 25 tháng 4 năm 2018 theo địa chỉ sau:

   Phòng Nhân Chính - Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương Mại -
   Phòng 427 - 430 Tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.
   Điện thoại : 0225 – 3821260; Fax: 0225 – 3822155 ; Email: transco@transco.com.vn
   Người liên hệ : Ông Hoàng Xuân Tín, ĐTDĐ: 0913 245892.
7. **Ghi chú:**

   Cổ đông/ đại diện uỷ quyền tự chịu các chi phí ăn ở, đi lại khi tham dự Đại hội.

Rất mong Quý Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền sắp xếp thời gian tham dự đầy đủ và đúng giờ.

Trân trọng kính mời.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

M.S.D.N: 200... CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**Lê Tất Hưng**

Signature Not Verified
Ký bởi: BÙI THỊ HỒNG HẠNH
Ký ngày: 16/4/2018 15:42:40

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI**
Số : [illegible] /2018 TB-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Hải Phòng, ngày 06 tháng 04 năm 2018

# THÔNG BÁO
# VỀ VIỆC ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

**Kính gửi : QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại thông báo tới toàn thể cổ đông về việc ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS), nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Công ty như sau:

## A. ĐIỀU KIỆN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

### I. Thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên HĐQT : 05 người.

2. Theo quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, và quy định tại mục 1, điều 34, điều lệ Công ty, thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn sau đây:

*a) Thường trú tại Việt Nam;*

*b) Là người có trình độ từ Đại học hoặc tương đương trở lên, có năng lực, kinh nghiệm quản lý, kinh doanh trong lĩnh vực hoạt động của Công ty;*

*c) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật;*

*d) Những người là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được là thành viên Hội đồng quản trị của quá 03 (ba) tổ chức sản xuất kinh doanh khác. Thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm các chức vụ điều hành trực tiếp sản xuất của Công ty.*

3. Theo quy định tại khoản 6, Điều 33. Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, thì điều kiện đề cử và ứng cử làm thành viên HĐQT như sau:

*Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử tối đa đủ số ứng viên.*

### II. Thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên BKS : 03 người.

2. Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành, và quy định tại mục 1, điều 52, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, thành viên Ban Kiểm soát phải có các tiêu chuẩn sau đây:

*a) Các thành viên Ban kiểm soát phải có trình độ Đại học hoặc tương đương trở lên, có năng lực quản lý kinh doanh và có trình độ am hiểu kỹ thuật nghiệp vụ kinh*

*doanh của Công ty. Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty.*

*b) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật.*

*c) Kiểm soát viên không được là thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác của Công ty, không là vợ, chồng, người thân thuộc trực hệ 03 (ba) đời của thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty.*

3. Theo quy định tại mục 5, Điều 51, Điều lệ Công ty, điều kiện đề cử và ứng cử như sau:

*Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 7% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng viên, từ 20% đến dưới 50% được đề tối đa 02 ứng viên, từ 50% trở lên được đề cử tối đa đủ số ứng viên.*

## B. HƯỚNG DẪN GỬI HỒ SƠ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ

1. Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 gồm có:
   - Đơn ứng cử (Mẫu số 1);
   - Đơn đề cử (Mẫu số 2);
   - Bản khai lý lịch ứng viên (Mẫu số 3a, 3b);
   - Bảo sao các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên.

(Các biểu mẫu trên được đăng tải tại địa chỉ website Công ty : www.transco.com.vn)

***Lưu ý:***

Người ứng cử, được đề cử vào chức danh thành viên HĐQT và BKS phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông của Công ty về tính chính xác, trung thực của hồ sơ ứng cử, đề cử của mình.

2. Thời hạn nhận hồ sơ ứng cử, đề cử: trước 17h00, thứ hai, ngày 23/04/2018

3. Địa chỉ nhận hồ sơ ứng cử, đề cử:

**Phòng Nhân Chính - Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Vận Tải Và Thương Mại**

Địa chỉ: Phòng 427-430 tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng.

Điện thoại: +(84-0225) 3821260; Fax: +(84-0225) 3822155; Email : transco@transco.com.vn

Để biết thêm chi tiết, Quý cổ đông có thể truy cập địa chỉ *www.transco.com.vn,* hoặc vui lòng liên hệ theo địa chỉ trên.

Trân trọng thông báo.

**Nơi nhận**
-Như k/g
-Lưu VP HĐQT

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**Lê Tất Hưng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mẫu số 1

M.S.D.N: 0200387594 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

# ĐƠN ỨNG CỬ

**Thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023**
**của Công ty Cổ phần Dịch Vụ Vận Tải và Thương Mại (MCK : TJC)**

**Kính gửi:** Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Vận Tải và Thương Mại

Tên tôi là: .....
Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....
Nơi cấp: .....
Địa chỉ thường trú:.....
.....
Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....
Hiện đang sở hữu : .....cổ phần phổ thông của Công ty.
(Bằng chữ : .....)
Và đại diện sở hữu : .....cổ phần phổ thông của Công ty.
(Bằng chữ : .....)

Căn cứ thông báo số :43/2018/TB-HĐQT ngày 13/04/2018 của HĐQT Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại, xét tiêu chuẩn của bản thân thỏa mãn các điều kiện ứng cử, đề cử theo Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử chức danh sau của Công ty Cổ Phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại.

☐ Thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2018-2023.

☐ Thành viên Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ 2018 -2023.

(vui lòng đánh dấu X vào ô trống để chọn 1 trong 2 chức danh trên).

Tôi cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT/ BKS một cách trung thực và tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế của Công ty Cổ Phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại nếu được trúng cử làm thành viên HĐQT/ BKS.

**Hồ sơ kèm theo gồm:**
1. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh;
2. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của người ứng cử;
3. Hồ sơ xác nhận số cổ phần sở hữu/Đại diện sở hữu trong thời gian liên tục 6 tháng.

Hải Phòng, ngày … .tháng 04 .năm 2018
**NGƯỜI LÀM ĐƠN**
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)*

*Lưu ý : Đơn này phải được gửi đến Ban tổ chức đại hội trước 17h00 ngày 23/04/2018 theo địa chỉ: Phòng Nhân Chính - Công ty Cổ phần Cổ Phần Dịch Vụ Vận Tải và Thương Mại, Phòng 427-430, Tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mẫu số 2

# ĐƠN ĐỀ CỬ

**Thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023**
**của Công ty Cổ phần Dịch Vụ Vận Tải và Thương Mại (MCK : TJC)**

**Kính gửi:** Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Vận Tải và Thương Mại

Căn cứ Thông báo số 43 /2018/TB-HĐQT ngày 13/ 04/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch Vụ Vận Tải và Thương Mại về việc đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023;

Tôi/chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông có tên trong danh sách kèm theo đây tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu tối thiểu 7% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Dịch Vụ Vận Tải và Thương Mại trong thời hạn liên tục từ 06 tháng trở lên.

Tôi/chúng tôi xin thông báo và cam kết với Hội đồng quản trị Công ty như sau:

1. Thống nhất đề cử người có tên dưới đây được bầu vào Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023:

| TT | Họ và tên ứng viên | Chức danh đề cử | | Số, ngày, nơi cấp CMND | Trình độ học vấn, chuyên ngành đào tạo |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Thành viên HĐQT | Thành viên BKS | | |
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| 3 | | | | | |
| 4 | | | | | |
| 5 | | | | | |

2. Các ứng cử viên nêu trên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo luật định.

Tôi/chúng tôi xin đính kèm Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên và bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn theo Thông báo này.

3. Đồng thời chúng tôi thống nhất cử ông/bà .....

Số CMND: ....., ngày cấp: ....., nơi cấp: .....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại nhiệm kỳ 2018 - 2023.

**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**
*(Ký, ghi rõ họ tên/đóng dấu nếu là Tổ chức)*

*Lưu ý : Đánh dấu "X" vào ô chức danh lựa chọn đề cử.*

*Đơn này phải được gửi đến Ban tổ chức đại hội trước 17h00 ngày 23/04/2018 theo địa chỉ: Phòng Nhân Chính - Công ty Cổ phần Cổ Phần Dịch Vụ Vận Tải và Thương Mại, Phòng 427 - 430 Tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.*

M.S.D.N: 0200387594 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

# DANH SÁCH CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG TJC

(Sử dụng kèm theo đơn đề cử thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023)

| TT | Cổ đông | Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD | Địa chỉ liên hệ | Điện thoại | Số cổ phần sở hữu/Đại diện sở hữu | Ký tên/đóng dấu nếu là Tổ chức |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | Tổng cộng | | cổ phần (= %) |

Xác nhận của Ban Tổ chức

*Ảnh màu kích thước 4x6cm chụp gần đây nhất, có đóng dấu giáp lai của cơ quan xác nhận lý lịch*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------o0o----------

Mẫu số 3a

# SƠ YẾU LÝ LỊCH

**Dùng cho các ứng cử viên Hội đồng quản trị**
**Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại**

## A- THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên (viết hoa): .....

Ngày sinh: ..... Nơi sinh: .....

Giới tính: ..... Dân tộc ..... Quốc tịch: .....

Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

.....

Địa chỉ liên lạc: .....

.....

Số điện thoại: ..... Số di động ..... Fax/Email: .....

## B- QUAN HỆ CỔ ĐÔNG VỚI CÔNG TY

Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần.

(Bằng chữ: .....)

Số cổ phần được uỷ quyền đại diện : ..... cổ phần.

(Bằng chữ: .....)

Tên tổ chức uỷ quyền đại diện (nếu có): .....

Địa chỉ: .....

## C - TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

| Thời gian (Từ - đến) | Tên trường học, Đơn vị đào tạo | Chuyên ngành, lĩnh vực được đào tạo | Bằng cấp, chứng chỉ |
|---|---|---|---|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

## D - KINH NGHIỆM CÔNG TÁC

| Thời gian (Từ - đến) | Tên cơ quan, đơn vị công tác | Tên phòng, ban, bộ phận công tác | Chức danh đảm nhiệm cao nhất |
|---|---|---|---|
| | | | |
| | | | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

**E - THÀNH PHẦN GIA ĐÌNH** *(Cha, mẹ, vợ (chồng), anh chị em ruột, con)*

| Họ và tên | Quan hệ | Năm sinh | Trình độ văn hoá | Đơn vị công tác |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

**F- CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT**

Tôi cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin trong bản khai này cũng như trong các giấy tờ cá nhân, bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn kèm theo.

*....., ngày..... tháng ..... năm 2018*

**XÁC NHẬN**[1]

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

[1] *Xác nhận của thủ trưởng cơ quan nếu cá nhân đang làm việc tại pháp nhân hoặc Uỷ ban nhân dân xã, phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại pháp nhân).*

*Ảnh màu kích thước 4x6cm chụp gần đây nhất, có đóng dấu giáp lai của cơ quan xác nhận lý lịch*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------o0o----------

Mẫu số 3b

# SƠ YẾU LÝ LỊCH

**Dùng cho các ứng cử viên Ban kiểm soát**
**Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại**

## A- THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên (viết hoa): .....
Ngày sinh: .....Nơi sinh: .....
Giới tính: ..... Dân tộc .....Quốc tịch: .....
Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....
Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:.....
.....
Địa chỉ liên lạc:.....
.....
Số điện thoại: ..... Số di động .....Fax/Email: .....

## B- QUAN HỆ CỔ ĐÔNG VỚI CÔNG TY

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần.
(Bằng chữ: .....)
Số cổ phần được uỷ quyền đại điện : ..... cổ phần.
(Bằng chữ: .....)
Tên tổ chức uỷ quyền đại diện (nếu có): .....
Địa chỉ:.....

## C - TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

| Thời gian (Từ - đến) | Tên trường học, Đơn vị đào tạo | Chuyên ngành, lĩnh vực được đào tạo | Bằng cấp, chứng chỉ |
|---|---|---|---|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

## D - KINH NGHIỆM CÔNG TÁC

| Thời gian (Từ - đến) | Tên cơ quan, đơn vị công tác | Tên phòng, ban, bộ phận công tác | Chức danh đảm nhiệm cao nhất |
|---|---|---|---|
| | | | |
| | | | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

**E - THÀNH PHẦN GIA ĐÌNH** *(Cha, mẹ, vợ (chồng), anh chị em ruột, con)*

| Họ và tên | Quan hệ | Năm sinh | Trình độ văn hoá | Đơn vị công tác |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

**F- CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT**

Tôi cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin trong bản khai này cũng như trong các giấy tờ cá nhân, bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn kèm theo.

*....., ngày..... tháng ..... năm 2018*

**XÁC NHẬN**[1]

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

[1] *Xác nhận của thủ trưởng cơ quan nếu cá nhân đang làm việc tại pháp nhân hoặc Uỷ ban nhân dân xã, phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại pháp nhân).*

TRANSCO
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

M.S.D.N: 0200107594 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

# GIẤY ỦY QUYỀN
## Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

***Kính gửi*: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI (MCK : TJC)**

**1. BÊN ỦY QUYỀN:**

Tên cá nhân / Tổ chức: .....

Số CMND/HC/ĐKKD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp :.....

Địa chỉ thường trú /Trụ sở: .....

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:.....

Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần phổ thông.

(Bằng chữ: ..... )

**2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:**

Tên cá nhân / Tổ chức: .....

Số CMND/HC/ĐKKD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp :.....

Địa chỉ liên hệ /Trụ sở: .....

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:.....

Hoặc MỘT trong những thành viên Hội Đồng quản trị của Công ty có tên dưới đây:

| TT | Họ và tên | Chức danh | Số CMND | Xác nhận ủy quyền |
|---|---|---|---|---|
| 1. | Lê Tất Hưng | Chủ tịch HĐQT, Giám đốc | 030679230 | ☐ |
| 2. | Đỗ Văn Hội | Phó chủ tịch HĐQT | 030840161 | ☐ |
| 3. | Trần Thị Kim Lan | Uỷ viên HĐQT | 030168425 | ☐ |
| 4. | Vương Ngọc Sơn | Uỷ viên HĐQT | 031288529 | ☐ |
| 5. | Phan Duy Vân | Uỷ viên HĐQT | 030802311 | ☐ |
| 6. | Mai Xuân Ngoạt | Uỷ viên HĐQT | 030767200 | ☐ |

**3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:**

- Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty tổ chức ngày 26/4/2018.
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với tổng số cổ phần mà bên uỷ quyền đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

**4. TRÁCH NHIỆM**

- Bên ủy quyền cam kết tại thời điểm lập giấy này, không có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến số lượng cổ phần thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bên ủy quyền, không khiếu nại về kết quả biểu quyết tại Đại hội và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này.
- Bên được uỷ quyền cam kết thực hiện đầy đủ nội dung được ủy quyền và không uỷ quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện những công việc nêu tại Giấy uỷ quyền này.

**5. THỜI HẠN ỦY QUYỀN**

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

....., ngày .....tháng.....năm 2018

| **BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN** | **BÊN ỦY QUYỀN** |
|---|---|
| *(Ký tên và đóng dấu, nếu có)* | *(Ký tên và đóng dấu, nếu có)* |

# CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI
# CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Thời gian : 8h00 - 12h00 Thứ năm, ngày 26 tháng 04 năm 2018.
Địa điểm : Hội trường (tầng 7) Tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.

| Thời gian | Nội dung chương trình | Chủ trì |
|---|---|---|
| 08h00 | Đăng ký tham dự Đại hội. | Ban Tổ chức |
| 08h30 | Chào cờ, khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. | Ban Tổ chức |
| | Giới thiệu chủ tọa Đại nội, bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông. | Ban Tổ chức |
| | Chủ tọa Đại hội điều hành Đại hội, cử thư ký Đại hội. | Chủ tọa Đại hội |
| | Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu tham dự Đại hội. | Ban Kiểm tra tư cách cổ đông |
| | Thông qua chương trình, quy chế làm việc của Đại hội. | Chủ tọa Đại hội |
| | Báo cáo của HĐQT về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017, phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2018. Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2018-2023. | Chủ tịch HĐQT Giám đốc Công ty. |
| | Báo cáo công tác của BKS năm 2017, nhiệm kỳ 2013-2018 và phương hướng công tác kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023. | Đại diện Ban Kiểm soát |
| | Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu Ban kiểm phiếu. | Chủ tọa đoàn |
| | Giới thiệu danh sách ứng viên tham gia ứng cử, hoặc được đề cử làm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023. | Chủ tọa đoàn |
| | Hướng dẫn thủ tục và tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023. | Trưởng Ban Kiểm phiếu |
| | Báo cáo quyết toán tài chính năm 2017 đã được kiểm toán. | Chủ tọa đoàn |
| | Thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế quản trị của Công ty. | Chủ tọa đoàn |
| | - Ý kiến phát biểu của quý vị cổ đông<br>- Trả lời, giải đáp thắc mắc của quý vị cổ đông | Chủ tọa đoàn, HĐQT, Ban điều hành |
| | Công bố kết quả bầu cử và danh sách trúng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023. | Trưởng Ban Kiểm phiếu |
| | Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu SXKD thực hiện năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018 và các vấn đề liên quan khác. | Chủ tọa đoàn |
| | Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. | Thư ký Đại hội |
| 12h00 | Bế mạc Đại hội | Ban Tổ chức |

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

---

Số: 41 /QC-ĐHĐCĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

----------o0o----------

*Hải Phòng, ngày 13 tháng 04 năm 2018*

# QUY CHẾ LÀM VIỆC
# TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2018 - 2023
# CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban tổ chức ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2018 – 2023 xin báo cáo thông qua Quy chế làm việc tại đại hội như sau:

## I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông, đại diện cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
2. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội;
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động ở chế độ yên lặng hoặc tắt máy.

## II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình của đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến với hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi thông tin cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền), có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại.
2. **Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác*) về một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa đại hội, người được Chủ tọa ủy quyền hoặc Ban tổ chức.
3. **Thể lệ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua:**

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một quyền biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 28/03/2018), tổng số cổ phần của công ty là: 8.600.000 (Bằng chữ: *Tám triệu sáu trăm ngàn*) cổ phần phổ thông, tương đương 8.600.000 (Bằng chữ: *Tám triệu sáu trăm ngàn*) quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có số cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu ít nhất 51% tổng số quyền biểu quyết dự họp chấp thuận, gồm: Báo cáo của HĐQT về tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính đã kiểm toán, báo cáo của Ban kiểm soát, phương án phân phối lợi nhuận. lựa chọn đơn vị kiểm toán, sửa đổi một số mục trong điều khoản của điều lệ và quy chế quản trị công ty cùng một số vấn đề khác trong đại hội.

## III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

### 1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2018 – 2023.
- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi, chuyển cho ban thư ký đại hội hoặc ý kiến trực tiếp tại đại hội;
- Ban thư ký đại hội sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho đoàn chủ tịch.

### 2. Trả lời ý kiến thắc mắc của đại biểu:

- Trên cơ sở các ý kiến trực tiếp, phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc.

## IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình và các thể lệ quy chế được đại hội thông qua. Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình đại hội theo thẩm quyền.

## V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

Ban thư ký đại hội do chủ tọa đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban thư ký đại hội có trách nhiệm:

1. Ghi chép Biên bản đại hội đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;
2. Soạn thảo nghị quyết đại hội.

## VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:

1. Thẩm tra tư cách đại biểu, công bố và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu trước đại hội;
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội;
3. Thông báo kết quả kịp thời cho ban thư ký và đại hội về kết quả biểu quyết.

**VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:**

Ban kiểm phiếu do Hội đồng quản trị đề cử. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

1. Phổ biến quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại đại hội;
2. Phát phiếu và thu phiếu bầu cử, tiến hành kiểm phiếu bầu cử và lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT, BKS trước Đại hội.

**VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại. Ban tổ chức đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ TẤT HƯNG

*Nơi nhận:*
*- ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2018 – 2023;*
*- Thành viên HĐQT, BKS, BGĐ;*
*- Lưu*

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI (TRANSCO)
Địa chỉ: Phòng 427-430 tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng.
Số ĐKKD: 0200387594

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
----------o0o----------

*Số: 41 /2018-BC-HĐQT* *Hải Phòng, ngày 13 tháng 04 năm 2018*

# BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## Phần thứ nhất
## ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

**1) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:**

a) Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự đồng thuận của các cổ đông, sự hỗ trợ, giúp đỡ của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam trong mọi kế hoạch, mục tiêu đề ra.

- Sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và sự nỗ lực, cố gắng, đoàn kết nhất trí cao trong thực hiện của Ban điều hành, tập thể CBCNV, sỹ quan thuyền viên.

b) Khó khăn:

- Thị trường vận tải biển trong khu vực và trên thế giới vẫn rất khó khăn, nhu cầu vận chuyển hàng hóa chưa tăng trong khi dư thừa tấn trọng tải.

- Chân hàng chủ lực Thạch cao nhập khẩu từ Bangkok về xi măng Nghi Sơn sụt giảm mạnh sản lượng (giảm 50% so với năm 2016). Lí do: sản lượng xi măng tiêu thụ tại thị trường phía Nam của Công ty xi măng Nghi Sơn giảm do cạnh tranh gay gắt từ các nhà máy khác; ngoài ra, họ cũng đan xen nhập khẩu thêm thạch cao từ Lào để giảm giá thành. Năm 2016, 2 tàu Transco Glory và Transco Sky, bình quân hàng tháng, mỗi tàu vận chuyển được 1 chuyến Thạch cao nhập khẩu từ Bangkok về xi măng Nghi Sơn trong khi sang năm 2017, bình quân mỗi tháng nhà máy chỉ nhập 1 chuyến để 1 trong 2 tàu vận chuyển. Vì vậy, Công ty buộc phải đảo tuyến để 2 tàu đan xen vận chuyển các mặt hàng khác như Cám cọ từ Indonesia đi Hàn Quốc, Gạo từ Hồ Chí Minh đi Philippines, Gỗ từ Miri, Malaysia đi Đài Loan. Tuy nhiên, do tiến độ xếp dỡ hàng chậm, điều kiện thời tiết xấu nên kéo dài thời gian chuyến đi, không hiệu quả, bị lỗ.

- Trong tháng 7, tháng 10/2017, 2 tàu Transco Sky và Transco Glory vận chuyển thạch cao từ Bangkok về xi măng Nghi Sơn. Theo qui định mới của Cảng vụ Nghi Sơn dựa trên thiết kế cầu cảng nhà máy chỉ cho phép tàu có trọng tải nhỏ hơn 5300 tấn cập cầu 2. Do đó, cả 2 tàu đều phải chờ đợi để vào cầu 1 dỡ hàng. Do lịch tàu xi măng rời vào cầu 1 xếp hàng dày đặc và thường được nhà máy ưu tiên nên thời gian chờ cầu của 2 tàu Công ty dao động từ 10 đến 12 ngày. Thời gian chờ đợi này tương ứng với khoảng 4 chuyến đơn.

- Chân hàng truyền thống Than xuất khẩu từ Cẩm Phả đi Thái Lan trong năm không có đều các tháng nên vẫn phải thu xếp vận chuyển Clinker xuất khẩu từ Quảng Ninh, Cửa Lò đi Kuching, sau đó chạy ballast hơn 3 ngày về Bangkok xếp Thạch cao về xi măng Nghi Sơn làm kéo dài thời gian chuyến đi, tăng thêm chi phí trong giá thành.

- Tàu Transco Sky sửa chữa định kỳ tại nhà máy Phà Rừng mất 33 ngày (15/7 - 16/8/2017) thay vì trung bình là 22 ngày như các đợt sửa chữa trước, do điều kiện thời tiết xấu, thiếu công nhân nên kéo dài thời gian sửa chữa, phát sinh thêm chi phí.

- Giá nhiên liệu năm 2017 vẫn duy trì ở mức cao, giá bình quân tăng khoảng 30% so với năm 2016 làm tăng tỷ trọng chi phí nhiên liệu trong giá thành vận tải (năm 2017, chi phí nhiên liệu chiếm tỷ trọng 35% trong khi năm 2016 chỉ là 30%).

- Mảng dịch vụ hàng hải vẫn chưa phát triển được do năng lực hạn chế (thiếu phương tiện, thiết bị, kho bãi). Trong năm 2017, mảng hàng rời: vẫn duy trì dịch vụ đại lý vận tải hàng thép xây dựng từ Hải Phòng, Hải Dương đi miền Trung, miền Nam với khách hàng truyền thống là Thép Hòa Phát, ngoài ra, từ tháng 11/2017, đã mở thêm dịch vụ cho Công ty sản xuất Thép Úc-SSE vận chuyển thép xây dựng từ Hải Phòng đi Đà Nẵng; mảng logistics container: sản lượng vẫn ở mức trung bình hàng năm do chưa có thêm khách hàng mới.

* Đánh giá chung năm 2017, Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong mảng kinh doanh chủ yếu là khai thác tàu nên không hoàn thành kế hoạch xây dựng. Ngoài nguyên nhân khách quan là do chân hàng chủ lực Thạch cao nhập khẩu từ Bangkok về Nghi Sơn, Than xuất khẩu từ Cẩm Phả đi Thái Lan sụt giảm mạnh sản lượng, không có đều các tháng; giá nhiên liệu duy trì ở mức cao; điều kiện thời tiết trong năm không thuận lợi, mưa, bão nhiều làm kéo dài thời gian làm hàng tại các đầu bến, thời gian hành trình của các tàu thì nguyên nhân chủ quan là còn bị động trong việc tìm kiếm các nguồn hàng mới, các tuyến mới có hiệu quả để bù đắp khi chân hàng Thạch cao giảm sản lượng. Mảng kinh doanh dịch vụ hàng hải vẫn duy trì được các chủ hàng truyền thống như Thép Hòa Phát, Thép SSE... nhưng dịch vụ hàng container không có nhiều khách hàng vì Công ty không có lợi thế cạnh tranh trong việc giảm giá thành dịch vụ. **Kết quả kinh doanh năm 2017, Lợi nhuận trước thuế chỉ là 168 triệu đồng, không thực hiện được nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao.**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2017 như sau:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch năm 2017 | Thực hiện năm 2017 | So sánh TH năm 2017 với (%) | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | KH năm 2017 | TH cùng kỳ năm 2016 |
| **I** | **Tổng doanh thu** | **Tr.đồng** | **180.000** | **180.527** | **100.29** | **100.40** |
| **1** | **Doanh thu hđ SXKD** | **Tr.đồng** | **180,000** | **179,564** | **99.76** | **100.98** |
| 1.1 | Vận tải biển | Tr.đồng | 115,000 | 110,960 | 96.49 | 89.62 |
| 1.2 | Dịch vụ | Tr.đồng | 65,000 | 68,388 | 105.21 | 127.10 |
| 1.2.1 | Doanh thu thuần | Tr.đồng | 1,000 | 1,414 | 141.40 | 112.22 |
| 1.3 | HĐ khác | Tr.đồng | - | 216 | - | 100.00 |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| **2** | **Doanh thu hđ tài chính** | **Tr.đồng** | **0** | **277** | **-** | **-** |
| **3** | **Thu nhập khác** | **Tr.đồng** | **0** | **686** | **-** | **-** |
| **II** | **Lợi nhuận trước thuế** | **Tr.đồng** | **14,300** | **168** | **1.17** | **1.17** |
| **III** | **Tổng sản lượng** | **Tấn** | **600,000** | **591,579** | **98.60** | **99.36** |
| 1 | Vận tải biển | Tấn | 420,000 | 357,911 | 85.22 | 86.45 |
| 2 | Dịch vụ | Tấn | 180,000 | 233,668 | 129.82 | 128.83 |

*(Số liệu báo cáo đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán vào ngày 25 - 26/01/2018).*

**2) Đầu tư phương tiện:**

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 đã chấp thuận việc đầu tư 01 tàu đã qua sử dụng trọng tải từ 7.000 đến 12.000 DWT với giá trị đầu tư khoảng 1,5 - 3 triệu USD. Mặc dù đã tích cực tìm kiếm nhưng Công ty vẫn chưa tìm được tàu phù hợp với khả năng tài chính và tuyến khai thác. Ngoài ra, do hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty kết quả không tốt buộc Hội đồng quản trị phải tạm dừng dự án đầu tư thêm 1 tàu. Do đó, Công ty xin tiếp tục đưa kế hoạch đầu tư tàu như trên vào nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

**3) Tình hình tài chính Công ty:**

- Tính đến 31/12/2017, dư nợ khoản vay VNĐ mua tàu Transco Glory là 21,155 tỷ đồng (đã trả nợ gốc tổng cộng 9,75 tỷ đồng).
- Trong tháng 7/2017, Công ty đã trả xong khoản nợ vay mua tàu Transco Star và tháng 8/2017, trả nốt khoản vay mua tàu Transco Sky, kết thúc các khoản vay USD mua tàu.
- Giá trị còn lại của tàu Transco Star là 44,7 tỷ đồng, tàu Transco Sky là 38,4 tỷ đồng, tàu Transco Glory là 50,2 tỷ đồng.
- Tính đến 31/12/2017, vốn chủ sở hữu của Công ty là 118,9 tỷ đồng.

**4) Công tác khác:**

- Hệ thống quản lý an toàn và Lao động hàng hải tiếp tục được thực hiện nghiêm ở cả khối phương tiện và khối quản lý, tuân thủ quy định của các công ước hàng hải quốc tế. Tình trạng kỹ thuật của các tàu được giám sát, xử lý kịp thời, đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả. Năm 2017, các tàu Công ty khai thác trên các tuyến không bị chính quyền cảng lưu giữ vì lý do không an toàn.
- Số lao động của Công ty tính đến ngày 31/12/2017 là 106 người (trong đó khối quản lý là 30 người). Lương bình quân khối tàu năm 2017 là 13,2 triệu đồng/ng-tháng; khối quản lý là 10,5 triệu đồng/ng-tháng.

## Phần thứ hai
## HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

**1) Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 5 phiên họp bàn về hoạt động của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và các công việc liên quan khác. Trong từng phiên họp, Hội đồng quản trị xem xét cụ thể từng vấn đề theo báo cáo của Ban điều hành, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, qua đó đưa ra các nghị quyết, biện pháp chỉ đạo kịp thời. Các thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ

được phân công đã bám sát nghị quyết từng phiên họp để hỗ trợ Ban điều hành triển khai, thực hiện.

**2) Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:**

- Thường xuyên giám sát hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý để đảm bảo các quyết định về hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành Công ty tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên cũng như chính sách, qui định của Nhà nước, pháp luật.

- Về cơ bản, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành kinh doanh, nắm bắt kịp thời công việc hàng ngày. Triển khai kịp thời các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong công tác quản lý khai thác đội tàu và kinh doanh dịch vụ; triển khai nhiều biện pháp để tăng thu, tiết giảm chi phí nhằm đạt hiệu quả kinh doanh tốt nhất. Tuy nhiên, do tình hình thị trường vận tải biển vẫn rất xấu cộng với các nguyên nhân khách quan, chủ quan như đã nêu ở trên nên không thực hiện được kế hoạch xây dựng. Hội đồng quản trị đã nghiêm túc xem xét từng vấn đề và yêu cầu Ban điều hành phải chủ động tích cực hơn nữa để thiết lập, mở rộng quan hệ với các khách hàng mới, xây dựng các biện pháp quản lý phù hợp, cơ cấu lại tổ chức, kiểm soát chặt các khoản mục chi phí... để nâng cao trách nhiệm và khả năng quản lý, khai thác, vận hành tàu an toàn, hiệu quả.

**3) Thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, cụ thể:

+ HĐQT: 6 người x 3.000.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 216.000.000 đ.

+ Ban kiểm soát: 3 người x 1.500.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 54.000.000 đ.

+ Thư ký công ty: 1 người x 1.000.000đ/tháng x 12 tháng = 12.000.000 đ.
(Từ tháng 11/2017, thực hiện nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ, Hội đồng quản trị Công ty đã bổ nhiệm *Người phụ trách quản trị Công ty* kiêm *Thư ký Công ty* với mức thù lao là 2.000.000 đồng/tháng).

- Một số thành viên HĐQT kiêm các chức danh quản lý hưởng chế độ lương trách nhiệm theo từng chức danh trong quy chế trả lương của Công ty.

## Phần thứ ba
## ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2013 - 2018

**1) Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 2013 - 2018:**

- Trong nhiệm kỳ 2013-2018, hàng năm đều tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên ngay từ lần 1, các chỉ tiêu, kế hoạch đều được các cổ đông đồng thuận và biểu quyết nhất trí.

- Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/05/2014, từ tháng 1/2015 đến tháng 5/2015, Công ty đã phát hành thêm 2.600.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty từ 60 tỷ đồng lên 86 tỷ đồng. Trong đó, dùng nguồn thặng dư vốn cổ phần là 12 tỷ đồng để thưởng 1.200.000 cổ phiếu theo tỷ lệ 5:1 cho cổ đông hiện hữu; đồng thời chào bán thành công 1.400.000 cổ phiếu cho cổ đông. Số lượng 2.600.000 cổ phiếu phát hành thêm được niêm yết bổ

- Thực hiện ngh
30/05/2014, từ thán
2.600.000 cổ phiếu t
đó, dùng nguồn thăn

được phân công đã bám sát nghị quyết từng phiên họp để hỗ trợ Ban điều hành triển khai, thực hiện.

**2) Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:**

- Thường xuyên giám sát hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý để đảm bảo các quyết định về hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành Công ty tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên cũng như chính sách, qui định của Nhà nước, pháp luật.

- Về cơ bản, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện tốt nhiệm vụ điều hành kinh doanh, nắm bắt kịp thời công việc hàng ngày. Triển khai kịp thời các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong công tác quản lý khai thác đội tàu và kinh doanh dịch vụ; triển khai nhiều biện pháp để tăng thu, tiết giảm chi phí nhằm đạt hiệu quả kinh doanh tốt nhất. Tuy nhiên, do tình hình thị trường vận tải biển vẫn rất xấu cộng với các nguyên nhân khách quan, chủ quan như đã nêu ở trên nên không thực hiện được kế hoạch xây dựng. Hội đồng quản trị đã nghiêm túc xem xét từng vấn đề và yêu cầu Ban điều hành phải chủ động tích cực hơn nữa để thiết lập, mở rộng quan hệ với các khách hàng mới, xây dựng các biện pháp quản lý phù hợp, cơ cấu lại tổ chức, kiểm soát chặt các khoản mục chi phí... để nâng cao trách nhiệm và khả năng quản lý, khai thác, vận hành tàu an toàn, hiệu quả.

**3) Thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, cụ thể:

+ HĐQT: 6 người x 3.000.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 216.000.000 đ.

+ Ban kiểm soát: 3 người x 1.500.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 54.000.000 đ.

+ Thư ký công ty: 1 người x 1.000.000đ/tháng x 12 tháng = 12.000.000 đ.
(Từ tháng 11/2017, thực hiện nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ, Hội đồng quản trị Công ty đã bổ nhiệm *Người phụ trách quản trị Công ty* kiêm *Thư ký Công ty* với mức thù lao là 2.000.000 đồng/tháng).

- Một số thành viên HĐQT kiêm các chức danh quản lý hưởng chế độ lương trách nhiệm theo từng chức danh trong quy chế trả lương của Công ty.

## Phần thứ ba
## ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2013 - 2018

**1) Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 2013 - 2018:**

- Trong nhiệm kỳ 2013-2018, hàng năm đều tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên ngay từ lần 1, các chỉ tiêu, kế hoạch đều được các cổ đông đồng thuận và biểu quyết nhất trí.

- Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/05/2014, từ tháng 1/2015 đến tháng 5/2015, Công ty đã phát hành thêm 2.600.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty từ 60 tỷ đồng lên 86 tỷ đồng. Trong đó, dùng nguồn thặng dư vốn cổ phần là 12 tỷ đồng để thưởng 1.200.000 cổ phiếu theo tỷ lệ 5:1 cho cổ đông hiện hữu; đồng thời chào bán thành công 1.400.000 cổ phiếu cho cổ đông. Số lượng 2.600.000 cổ phiếu phát hành thêm được niêm yết bổ

- Thực hiện ngh
30/05/2014, từ thán
2.600.000 cổ phiếu t
đó, dùng nguồn thăn

sung, giao dịch trên sàn Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 17/06/2015. Số tiền thu được từ đợt phát hành này đã được sử dụng cho việc mua tàu Transco Glory tháng 8/2015. Trong nhiệm kỳ 5 năm, ngoài cổ phiếu thưởng 20%, Hội đồng quản trị đã quyết định chia cổ tức 24%/vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt.

- Chấp hành đầy đủ mọi qui định yêu cầu về quản trị Công ty và công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các cơ quan chức năng.

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2013 - 2018 như sau:

| Stt | Chỉ tiêu | Đơn vị | Thực hiện | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Năm 2013 | So sánh KH | Năm 2014 | So sánh KH | Năm 2015 | So sánh KH |
| 1 | Tổng sản lượng | Tấn | 995.024 | 142% | 883.772 | 113% | 631.006 | 86% |
| 2 | Tổng doanh thu | Tr.Đồng | 230.205 | 135% | 221.864 | 123% | 198.250 | 110% |
| 3 | LN trước thuế | Tr.Đồng | 2.986 | 299% | 27.755 | 555% | 13.646 | 136% |
| 4 | Đầu tư tàu | chiếc | - | - | bán tàu Hà Tây | - | mua tàu Transco Glory | - |

| Stt | Chỉ tiêu | Đơn vị | Thực hiện | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Năm 2016 | So sánh KH | Năm 2017 | So sánh KH |
| 1 | Tổng sản lượng | Tấn | 595.388 | 99% | 591.579 | 98% |
| 2 | Tổng doanh thu | Tr.Đồng | 177.828 | 88% | 180.527 | 100% |
| 3 | LN trước thuế | Tr.Đồng | 14.310 | 102% | 168 | 1.1% |
| 4 | Đầu tư tàu | chiếc | - | - | - | - |

- Trong giai đoạn 2013-2017, thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Công ty bán tàu Hà Tây trọng tải 8200 tấn (vào tháng 7/2014) do tuổi quá cao (38 tuổi), tình trạng kỹ thuật cũ; mua tàu Transco Glory trọng tải 8782 tấn (vào tháng 8/2015). Tuổi tàu bình quân hiện nay là 19 tuổi. Quá trình mua bán tàu được Hội đồng quản trị giám sát chặt chẽ, đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng và thực hiện theo đúng qui định của pháp luật. Các thương vụ bán, mua tàu đều đạt mục tiêu, đóng góp vào hiệu quả hoạt động chung của Công ty.

**2) Đánh giá hoạt động chung của Ban điều hành:**

- Trong nhiệm kỳ qua, Ban điều hành đã có nhiều cố gắng và nỗ lực tìm mọi biện pháp điều hành sản xuất kinh doanh để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu do Hội đồng quản trị giao. Trong giai đoạn 2013-2016, Công ty đều hoàn thành vượt mức kế hoạch chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế và tỉ lệ chia cổ tức. Bước sang năm 2017, do tình hình thị trường vận tải biển vẫn rất xấu cộng với rất nhiều khó khăn về nguồn hàng, mất nhiều ngày tàu chờ đợi, giá nhiên liệu cao... nên Lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 168 triệu đồng. Tuy nhiên, Công ty vẫn giữ nguyên mức trích

khấu hao tài sản cố định theo qui định của Bộ Tài chính, đảm bảo nguồn vốn trả nợ ngân hàng theo đúng kỳ hạn, không phải giãn nợ, đảm bảo tính hoạt động liên tục, bảo toàn nguồn vốn và tài sản của Công ty.

## Phần thứ tư
## PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM KỲ 2018 - 2023

### 1) Kế hoạch SXKD năm 2018:

- Thị trường vận tải biển vẫn rất xấu, mặt bằng giá cước cho cỡ tàu dưới 10.000 tấn vẫn ở mức thấp.

- Giá cước vận chuyển Thạch cao cho Công ty xi măng Nghi Sơn giảm 1 USD từ tháng 1/2018 làm giảm doanh thu, hiệu quả. Theo kế hoạch, sản lượng Thạch cao nhập khẩu năm 2018 cũng chỉ khoảng 150.000 tấn, vẫn không đủ cho cả 2 tàu Transco Sky và Transco Glory chạy đều các tháng nên vẫn phải đan xen chở các mặt hàng khác.

- Tình trạng kẹt cầu bến tại các cảng trong khu vực vẫn có thể tiếp diễn làm giảm thời gian quay vòng của đội tàu.

- Điều kiện thời tiết xấu, bất bình thường cũng sẽ ảnh hưởng đến thời gian làm hàng, hành trình của các tàu.

- Một số tuyến khai thác đi các cảng ở khu vực Sabah, Đông Malaysia, miền Nam Philippines vẫn bị ảnh hưởng của nạn cướp biển.

- Giá nhiên liệu dự báo vẫn có khả năng tăng nhẹ làm tăng chi phí trong giá thành.

- Việc mở rộng hoạt động dịch vụ logistic còn gặp nhiều khó khăn do thiếu các trang thiết bị phụ trợ.

Trên cơ sở những dự báo xu hướng thị trường như trên, căn cứ năng lực vận tải hiện có, Công ty đã tính toán và xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như trong bảng sau:

| Stt | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch 2018 |
|---|---|---|---|
| 1 | Tổng sản lượng | Tấn | 660.000 |
| | - Vận tải | Tấn | 460.000 |
| | - Dịch vụ | Tấn | 200.000 |
| 2 | Tổng doanh thu | Đồng | 186.000.000.000 |
| 3 | Doanh thu thuần | Đồng | 130.000.000.000 |
| | - Vận tải | Đồng | 129.000.000.000 |
| | - Dịch vụ | Đồng | 1.000.000.000 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Đồng | 8.000.000.000 |
| 5 | Tỉ lệ cổ tức | | 6% |
| 6 | Đầu tư phương tiện | Chiếc | 01 |
| 7 | Trích lập các quỹ<br>- Qũy đầu tư phát triển<br>- Qũy phúc lợi, khen thưởng<br>- Qũy hoạt động của HĐQT | Đồng | <br>5% LNST<br>6% LNST<br>200.000.000 |

*Ghi chú:*

*- Đầu tư 01 tàu biển có trọng tải từ 8.000 - 15.000DWT đã qua sử dụng với giá trị đầu tư trong khoảng 2 - 4 triệu USD, thời gian đầu tư dự kiến trong quý IV/2018.*

*** Các giải pháp thực hiện:**

- Riêng mặt hàng chuyên tuyến chở thạch cao từ Bangkok về nhà máy xi măng Nghi Sơn, Công ty đã tích cực làm việc với Công ty xi măng Nghi Sơn và đối tác bán hàng là Nippon Steel and Sumikin Bussan để đưa tàu thạch cao vào dỡ hàng tại Cảng quốc tế Nghi Sơn nếu cầu 1 bận cho các tàu xi măng rời để giảm thiểu thời gian chờ đợi.

- Tính toán phương án khai thác hiệu quả nhất đan xen tuyến của tàu Transco Sky và Transco Glory. Với tàu Transco Star tiếp tục cho thuê định hạn với thời gian thuê gia hạn đến cuối tháng 5/2018, đơn giá cho thuê đã được điều chỉnh lên 2450 usd/ngày (tăng 125 usd/ngày), phối hợp tốt với người thuê tàu thực hiện hợp đồng để tránh ngày tàu off-hire, ổn định doanh thu, giảm lỗ.

- Đảm bảo ngày tàu tốt và hạn chế đến mức tối đa hư hỏng, sự cố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để mọi CBCNV, sỹ quan thuyền viên thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Theo dõi, quản lý định mức tiêu hao nhiên liệu của đội tàu cho thật sát với thực tế để tiết kiệm chi phí.

- Thắt chặt các biện pháp quản lý để kiểm soát các khoản mục chi phí ở mức tiết kiệm nhất.

- Đàm phán với các Công ty bảo hiểm để giữ mức phí bảo hiểm không tăng so với năm nghiệp vụ 2017-2018.

- Tiếp tục duy trì hoạt động dịch vụ vận chuyển cho các nhà máy thép. Tích cực quan hệ để tìm kiếm thêm các khách hàng dịch vụ.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý theo hướng tinh, gọn, đáp ứng kịp yêu cầu công việc đặt ra.

**2) Kế hoạch nhiệm kỳ 2018-2023:**

- Trên cơ sở kế hoạch mua, bán tàu của Công ty cũng như dự báo tình hình thị trường, Công ty dự kiến xây kế hoạch SXKD cho nhiệm kỳ 2018-2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

| Stt | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Năm 2018 | Năm 2019 | Năm 2020 | Năm 2021 | Năm 2022 |
| 1 | Tổng sản lượng | Tấn | 660.000 | 760.000 | 690.000 | 860.000 | 870.000 |
| 2 | Tổng doanh thu | Tr.Đồng | 186.000 | 215.000 | 196.000 | 245.000 | 247.000 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.Đồng | 8.000 | 9.000 | 10.000 | 12.000 | 12.500 |
| 4 | Đầu tư tàu (mua, bán) | chiếc | mua 01 | - | bán 01 | mua 01 | - |
| 5 | Dự kiến cổ tức | % | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |

- Trong giai đoạn 2020-2021, Công ty lên kế hoạch bán tàu Transco Star trọng tải 6607 tấn do cỡ tàu nhỏ, 2 tầng boong (tweendeck) không phù hợp với mặt hàng, tuyến khai thác hiện tại của Công ty và chi phí ngày tàu cũng tương đối cao so với mặt bằng tàu cùng cỡ trên thị trường nên khả năng cạnh tranh thấp. Đồng thời tiếp

tục đầu tư 01 tàu trọng tải khoảng 8.000 - 15.000 tấn để nâng cao năng lực vận tải của Công ty.

- Tiếp tục xây dựng lộ trình tăng vốn điều lệ Công ty lên trên 100 tỷ đồng cho phù hợp với quy mô và sự phát triển của Công ty.

- Hàng năm, căn cứ vào diễn biến của thị trường vận tải biển và tình hình thực tế, Công ty sẽ xây dựng lại các chỉ tiêu kế hoạch cho sát hơn để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm phê duyệt và triển khai thực hiện với mục tiêu vì sự phát triển của Công ty.

- Xây dựng trụ sở văn phòng tại lô đất 595m$^2$ đường Lê Hồng Phong kết hợp cho thuê văn phòng. Dự án và thời gian cụ thể sẽ trình tại Đại hội đồng cổ đông khi điều kiện thuận lợi.

- Mở rộng các loại hình dịch vụ vận tải, đại lý tàu, môi giới hàng hóa và thương mại để tăng doanh thu.

**3) Những nội dung trình Đại hội biểu quyết thông qua:**

Để hoạt động của Công ty ổn định và tiếp tục phát triển, phấn đấu năm 2018 hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Hội đồng quản trị kính đề nghị các Quý vị cổ đông xem xét và chấp thuận cho những nội dung sau đây:

- Chấp thuận các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2017.
- Không chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2017.
- Chấp thuận các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như đã trình, cụ thể:

  + Tổng sản lượng : 660.000 tấn.
  + Tổng doanh thu : 186 tỷ đồng.
  + Lợi nhuận trước thuế : 8 tỷ đồng.
  + Cổ tức : 6%
- Sửa đổi một số điều trong Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị Công ty cho phù hợp với nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ và các quy định liên quan (kèm theo nội dung sửa đổi).
- Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023. Dự kiến số lượng nhân sự Hội đồng quản trị: 5 thành viên và Ban kiểm soát: 3 thành viên.
- Chấp thuận mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty như năm 2017, cụ thể: thành viên HĐQT là 3.000.000 đồng/người-tháng; Trưởng ban kiểm soát là 3.000.000 đồng/tháng, thành viên Ban kiểm soát là 1.500.000 đồng/người-tháng; Quản trị kiêm Thư ký Công ty là 2.000.000 đồng/tháng.
- Chấp thuận kế hoạch mua 1 tàu đã qua sử dụng trọng tải từ 8.000 đến 15.000 DWT với giá trị đầu tư khoảng 2 ~ 4 triệu USD. Giao cho Hội đồng quản trị căn cứ nhu cầu, tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty lựa chọn thời điểm thích hợp để mua tàu, đảm bảo hoạt động ổn định của Công ty.
- Lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC hoặc Công ty TNHH KPMG để làm kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

- Chấp thuận việc Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm Giám đốc Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018, đánh giá hoạt động nhiệm kỳ 2013-2018 và kế hoạch nhiệm kỳ 2018-2023 của HĐQT Công ty kính trình Đại hội.

Trân trọng kính đề nghị các Quý vị cổ đông tham gia và đóng góp ý kiến để Hội đồng quản trị, Ban điều hành triển khai thực hiện tốt yêu cầu đặt ra, góp phần xây dựng Công ty ổn định và phát triển.

Nhiệm kỳ 2013-2018 đã kết thúc, hôm nay, tất cả thành viên HĐQT xin từ nhiệm để Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu lại toàn bộ thành viên HĐQT mới cho nhiệm kỳ 2018-2023.

Xin trân trọng cám ơn !

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**Chủ tịch**

M.S.D.N: 0200381594
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**Lê Tất Hưng**

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI (TRANSCO)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 45 /2018/BC-BKS

Hải Phòng, ngày 18 tháng 04 năm 2018

# BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2017 VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2013-2018 TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính thưa Đại hội

Theo nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát, quy định tại điều lệ Công ty, căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2017 và giai đoạn 2013-2018, thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo trước ĐHĐCĐ các nội dung như sau:

## PHẦN I
## KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT VÀ SOÁT XÉT NĂM 2017

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

### 1. Tổ chức bộ máy

Ban kiểm soát năm 2017 gồm 3 thành viên trong đó có 1 thành viên kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo nghiệp vụ của Công ty, làm việc thường trực tại Công ty. Kể từ đầu nhiệm kỳ đến nay, nhân sự BKS không có biến động về số lượng cũng như chức danh.

### 2. Hoạt động kiểm soát

Giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2017-2018, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động chính như sau:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập: Phối hợp cùng HĐQT trong việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC làm đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm 2017 theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên.

- Tham dự các phiên họp của HĐQT: Đại diện BKS đã tham dự tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ và bất thường để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán các BCTC giữa niên độ và cả năm 2017 của đơn vị kiểm toán độc lập AASC theo hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán đã ký kết.

- Xem xét các nội dung các BCTC quý, bán niên và cả năm 2017 của Công ty. Thẩm tra các BCTC giữa niên độ và cả năm 2017 được AASC kiểm toán/soát xét.

- Tổ chức kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán; về quản lý khai thác tài sản, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, và giá thành vận tải từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

### 3. Tổng kết các cuộc họp, các quyết định của Ban kiểm soát

Trong năm 2017, Ban kiểm soát tiến hành 04 phiên họp tập trung về kiểm tra, đánh giá tình hình SXKD, công tác quản trị, điều hành của Công ty hằng quý. Nội dung

kiểm tra, những tồn tại, thiếu sót (nếu có) trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị đều được Ban kiểm soát tổng hợp tại biên bản làm việc và thông báo bằng văn bản đến HĐQT, Ban Giám đốc kèm các kiến nghị và đề xuất. Qua một năm hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Ban Kiểm soát nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

**4. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát**

Các thành viên Ban kiểm soát của Công ty được nhận mức thù lao trong năm 2017 là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng/người-tháng.

Với thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo nghiệp vụ trong Công ty, ngoài mức thù lao như trên còn được hưởng lương và các khoản phụ cấp theo quy chế trả lương của Công ty, tương ứng với chức danh quản lý mà thành viên đó đảm nhiệm.

Về chi phí hoạt động, Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát không phát sinh thêm khoản chi phí nào. Các thành viên Ban Kiểm soát tự túc phương tiện đi lại, nơi ăn nghỉ trong quá trình làm việc.

**II. HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT.**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Qua kết quả các cuộc kiểm tra, giám sát công tác tổ chức sản xuất và thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017, Ban Kiểm soát thống nhất một số nội dung và chỉ tiêu SXKD chính như sau:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch | Thực hiện | So sánh % |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Sản lượng | Tấn | 600.000 | 591.579 | 98.60 |
| 2 | Tổng doanh thu SXKD | Tr.Đồng | 180.000 | 179.564 | 99.76 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.Đồng | 14.300 | 168 | 1.17 |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức | % | 8 | 0 | - |
| 5 | Đầu tư phương tiện | Chiếc | 01 | 0 | - |

**2. Báo cáo tài chính.**

Ban Kiểm Soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm, đảm bảo tính trung thực, minh bạch trong các báo cáo. Trên cơ sở đó, Ban kiểm soát thống nhất kết luận những nội dung sau:

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, hạch toán kế toán của Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực kế toán hiện hành do Bộ Tài chính ban hành; việc lập và nộp báo cáo đã theo đúng qui định hiện hành, phản ánh tính chính xác và toàn diện hoạt động kinh doanh của Công ty. Các chứng từ, sổ sách kế toán được Công ty tổ chức quản lý, lưu trữ theo đúng qui định.

- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC thực hiện kiểm toán theo đúng qui định, theo đó Ban kiểm soát thống nhất với kết luận của đơn vị kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh

nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**3. Công tác bảo toàn và phát triển vốn và tài sản của Công ty.**

Theo BCTC năm 2017 đã kiểm toán, một số chỉ tiêu tình hình tài sản, vốn của Công ty tính đến ngày 31/12/2017 như bảng sau:

| TT | Chỉ tiêu | Tại ngày 31/12/2017 | So với ngày 31/12/2016 |
|---|---|---|---|
| A. | TÀI SẢN | **173.030.708.575** | **88,53 %** |
| I. | Tài sản ngắn hạn | 25.797.611.210 | 85,88 % |
| 1. | Tiền và các khoản tương đương tiền | 6.615.403.052 | 49,28 % |
| 2. | Các khoản phải thu ngắn hạn | 7.052.439.732 | 89,69 % |
| 3. | Hàng tồn kho | 7.046.793.836 | 113,82 % |
| 4. | Tài sản ngắn hạn khác | 5.082.974.590 | 198,65 % |
| II. | Tài sản dài hạn | 147.233.097.365 | 89,01 % |
| 1. | Các khoản phải thu dài hạn | 94.200.000 | 663,38 % |
| 2. | Tài sản cố định | 141.753.453.194 | 86,61 % |
| 3. | Bất động sản đầu tư | - | - |
| 4. | Tài sản dở dang dài hạn | - | - % |
| 5. | Đầu tư tài chính dài hạn | - | - |
| 6. | Tài sản dài hạn khác | 5.385.444.171 | 2056,82 % |
| B. | NGUỒN VỐN | **173.030.708.575** | **88,53 %** |
| I. | Nợ phải trả | 54.098.173.105 | 79,57 % |
| 1. | Nợ ngắn hạn | 36.393.173.105 | 79,66 % |
| 2. | Nợ dài hạn | 17.705.000.000 | 79,38 % |
| II. | Vốn chủ sở hữu | 118.932.535.470 | 93,32 % |
| 1. | Vốn chủ sở hữu | 118.932.535.470 | 93,32 % |
| 2. | Nguồn kinh phí và quỹ khác | - | - |

Với các số liệu từ BCTC như trên, Ban Kiểm Soát có một số nhận xét như sau:

Tổng tài sản, nguồn vốn của Công ty tính đến 31/12/2017 là 173.030.708.575 đồng, giảm 11,47 % so với cuối năm 2016. Vốn chủ sở hữu giảm 6,68% so với năm ngoái. Về cơ cấu nguồn vốn của Công ty, tỷ lệ vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn tăng lên 68,73 so với mức 65,2% của năm ngoái, tỷ lệ nợ phải trả (cả ngắn hạn và dài hạn)/ tổng nguồn vốn giảm còn 31,26% so với mức 34,78% của năm ngoái và nợ phải trả bằng 45,48% vốn chủ sở hữu, giảm so với mức 53,34% của năm ngoái. Điều này thể hiện tình hình tài chính Công ty ngày càng tiến dần mức ổn định và an toàn hơn.

Đối với các nghĩa vụ trả nợ, Công ty đã trả xong khoản nợ vay mua tàu Transco Star trong tháng 7/2017, trả nốt khoản vay mua tàu Transco Sky tháng 8/2017, và chính thức tất toán toàn bộ các khoản vay USD đầu tư mua tàu. Tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2017, dư nợ khoản vay VNĐ đầu tư tàu Transco Glory còn lại là 21,155 tỷ đồng.

**4. Giám sát, đánh giá hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý**

Qua quá trình giám sát hoạt động quản trị, điều hành trong năm 2017, BKS nhận thấy các quyết định, chỉ đạo của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã được thực hiện đúng theo điều lệ và quy chế quản trị, cũng như các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các thành viên HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý trong công ty đã thực

hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao. Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong nội bộ Công ty cơ bản là thuận lợi. BKS không phát hiện thấy sai phạm hay dấu hiệu gì bất thường trong công tác điều hành, quản trị Công ty của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý.

HĐQT đã tiến hành và duy trì các phiên họp thường kỳ hằng quý để thảo luận các vấn đề liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên. Các phiên họp HĐQT được tổ chức đúng trình tự thủ tục, có đầy đủ các thành viên tham gia, các nội dung cuộc họp đều được thông báo trước cho từng thành viên, nội dung thảo luận được ghi chép, phản ánh đầy đủ vào biên bản. Các quyết định quan trọng đều được thông qua theo hình thức biểu quyết, xin ý kiến phê chuẩn bằng văn bản. Ban kiểm soát đã được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT, được cung cấp đầy đủ, kịp thời và theo đúng yêu cầu các thông tin, số liệu, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

Công ty, các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát đã chấp hành đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật về báo cáo và công bố thông tin định kỳ đối với công ty đại chúng và của tổ chức niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

**5. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý**

Giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Giám đốc Công ty đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2017, HĐQT cùng Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng Công ty đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

## PHẦN II
## TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2013- 2018

### I. Tổ chức bộ máy

Nhân sự của Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2013-2018 gồm 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 bầu ra và tham gia đầy đủ trong cả nhiệm kỳ công tác, gồm:

| | |
|---|---|
| 1/ Ông Đỗ Ngọc Thao | - Trưởng Ban |
| 2/ Ông Bùi Ngọc Thanh | - Ủy viên |
| 3/ Ông Đan Hải Long | - Ủy viên |

Các thành viên Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ này có đầy đủ phẩm chất, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

### II. Hoạt động kiểm soát

Trong suốt nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao với tin thần trách nhiệm cao, trung thực và khách quan. Từng thành viên Ban kiểm soát được phân công phân nhiệm cụ thể, kế hoạch công tác hằng năm được lập và triển khai nghiêm túc, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Ban kiểm soát giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và Ban Giám Đốc Công ty, cử đại diện tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, qua đó nắm bắt thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty, đồng thời kết hợp với các nội dung làm việc định kỳ của mình, Ban kiểm soát đã đóng góp ý kiến đối với HĐQT, Ban Giám Đốc về một số nội dung trong công tác sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, đưa ra các đánh giá, đề xuất, kiến nghị thay đổi, điều chỉnh và hoạt thiện các quy trình quản lý nội bộ của doanh nghiệp.

Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác điều hành, quản lý tài chính, đầu tư mua sắm và thanh lý tài sản của Công ty, chế độ thông tin báo cáo v.v. đảm bảo HĐQT, Ban Giám Đốc và các cán bộ quản lý tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế quản trị nội bộ Công ty. Trong suốt quá trình hoạt động nhiệm kỳ 2013-2018, Ban Kiểm soát chưa phát hiện thấy bất kỳ hiện tượng vi phạm, trái luật trong việc quản trị, điều hành doanh nghiệp của HĐQT và Ban Giám Đốc.

## III. Đánh giá của Ban Kiểm Soát đối với hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ

Hội đồng quản trị Công ty trong nhiệm kỳ 2013-2018 gồm 06 thành viên, trong đó ông Lê Tất Hưng là Chủ tịch kiêm Giám Đốc Công ty. Trong nhiệm kỳ 2013-2018, các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ. Công tác quản trị Công ty được thực hiện theo đúng pháp luật và các quy định của doanh nghiệp niêm yết, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT Công ty đã tổ chức, thực hiện các phiên họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định với sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT và đại diện Ban Kiểm soát. Nội dung phiên họp được thông báo trước một khoảng thời gian hợp lý, được ghi thành văn bản và thông báo đầy đủ cho Ban Giám đốc để thực hiện.

Qua soát xét, Ban Kiểm soát nhận thấy chưa có biểu hiện vi phạm trong quản lý, điều hành của các thành viên HĐQT đối với các quy định liên quan trong luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, đặc biệt là về trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi.

Trong nhiệm kỳ này, HĐQT đã trình Đại hội cổ đông sửa đổi một số quy định trong điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty, trình Đại hội thông qua và thực hiện nghị quyết phát hành thêm 2.600.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty từ 60 tỷ đồng lên 86 tỷ đồng theo phương thức thưởng cổ phiếu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và phát hành thêm cổ phần, thực hiện chia thưởng cổ tức với tỷ lệ 24% vốn điều lệ bằng tiền mặt và 20% bằng cổ phiếu thưởng cho cổ đông. Trong công tác đầu tư, thanh lý tài sản, HĐQT đã thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông về bán thanh lý tàu Hà Tây trọng tải 8200 tấn (vào tháng 7/2014) do tuổi quá cao (38 tuổi), đầu tư mua tàu Transco Glory trọng tải 8782 tấn (vào tháng 8/2015) đảm bảo tính hiệu quả, minh bạch, rõ ràng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

## IV. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD giai đoạn 2013-2018

Xét trong cả nhiệm kỳ, quy mô về sản lượng và doanh thu của Công ty có chiều hướng giảm do ảnh hưởng của suy thoái thị trường vận tải biển và sự thay đổi về quy mô đội tàu. Lợi nhuận trước thuế tuy có nhiều biến động tăng giảm trong nhiệm kỳ 5 năm do tác động của hoạt động thanh lý tài sản ở một số năm nhưng lợi nhuận từ hoạt động SXKD chính vẫn duy trì ổn định. Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hằng năm giai đoạn 2013-2017 đều đạt và vượt mức các chỉ tiêu được thông qua tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, ngoại trừ năm 2017 do gặp phải biến

động xấu về thị trường truyền thống và điều kiện bất lợi trong khai thác kinh doanh đội tàu.

| Stt | Chỉ tiêu | Đơn vị | Các chỉ tiêu thực hiện năm | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | 2013 | 2014 | 2015 | 2016 | 2017 |
| 1 | Tổng sản lượng | Tấn | 995.024 | 883.772 | 631.006 | 595.388 | 591.579 |
| 2 | Tổng doanh thu SXKD | Tr.Đ | 230.205 | 221.864 | 198.251 | 177.828 | 179.564 |
| 3 | LNTT | Tr.Đ | 2.986 | 27.755 | 13.646 | 14.310 | 168 |
| 4 | Đầu tư tàu (mua, bán) | chiếc | - | bán tàu Hà Tây | mua tàu Transco Glory | - | - |

## V. Một số kiến nghị

Công ty cần chủ động xây dựng nhiều phương án ứng phó với những diễn biến xấu về thị trường truyền thống, giá nhiên liệu biến động tăng, đặc biệt cần có những điều chỉnh thích hợp đối với tuyến và phương thức kinh doanh khai thác vận tải biển theo hướng kết hợp thêm một số chân hàng và tuyến vận chuyển phù hợp đối với đội tàu hiện có, giảm thiểu rủi ro khi nguồn hàng than, thạch cao có biến động lớn về quy mô và đơn giá cước. Tiếp tục hoàn thiện các định mức kinh tế - kỹ thuật để làm căn cứ kiểm soát chi phí giá thành vận tải. Tiếp tục đàm phán với nhà bảo hiểm để từng bước tiết giảm chi phí bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu (P&I) đối với đội tàu của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại (Transco) năm 2017 và tổng kết hoạt động trong nhiệm kỳ 2013-2018 kính trình đại hội. Thay mặt cho Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018, tại thời điểm kết thúc nhiệm kỳ này, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với sự tín nhiệm của Quý vị cổ đông, sự hợp tác, hỗ trợ, tạo điều kiện làm việc của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý và các phòng ban chuyên môn của Công ty, xin cảm ơn tinh thần trách nhiệm, sự nhiệt tình, nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Chúc Quý vị cổ đông sức khỏe và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Kính chào trân trọng.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**
**TRƯỞNG BAN**

**Đỗ Ngọc Thao**

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017
(đã được kiểm toán)

Số: 080318.006 /BCTC.KT2

# BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc**
**Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại được lập ngày 23 tháng 02 năm 2018, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Vấn đề cần nhấn mạnh**

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 31 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính, trong đó mô tả nghĩa vụ thanh toán chưa chắc chắn của Công ty liên quan đến vụ kiện tàu Transco Star. Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán nêu trên của chúng tôi.

**Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**

**Vũ Xuân Biển**
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0743-2018-002-1

**Trương Thị Hoài Anh**
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2446-2018-002-1

*Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2018*

# BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017*

| Mã số | TÀI SẢN | Thuyết minh | 31/12/2017 VND | 01/01/2017 VND |
|---|---|---|---|---|
| **100** | **A. TÀI SẢN NGẮN HẠN** | | **25.797.611.210** | **30.038.014.222** |
| **110** | **I. Tiền và các khoản tương đương tiền** | **3** | **6.615.403.052** | **13.424.910.079** |
| 111 | 1. Tiền | | 6.615.403.052 | 13.424.910.079 |
| **130** | **III. Các khoản phải thu ngắn hạn** | | **7.052.439.732** | **7.863.187.272** |
| 131 | 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 4 | 6.371.148.503 | 6.310.625.669 |
| 132 | 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | | - | 874.035.934 |
| 136 | 3. Phải thu ngắn hạn khác | 5 | 949.492.859 | 946.727.299 |
| 137 | 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | | (268.201.630) | (268.201.630) |
| **140** | **IV. Hàng tồn kho** | **7** | **7.046.793.836** | **6.191.147.192** |
| 141 | 1. Hàng tồn kho | | 7.046.793.836 | 6.191.147.192 |
| **150** | **V. Tài sản ngắn hạn khác** | | **5.082.974.590** | **2.558.769.679** |
| 151 | 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 10 | 782.545.769 | 813.956.963 |
| 152 | 2. Thuế GTGT được khấu trừ | | 4.300.428.821 | 1.744.812.716 |
| **200** | **B. TÀI SẢN DÀI HẠN** | | **147.233.097.365** | **165.405.019.390** |
| **210** | **I. Các khoản phải thu dài hạn** | | **94.200.000** | **14.200.000** |
| 216 | 1. Phải thu dài hạn khác | 5 | 94.200.000 | 14.200.000 |
| **220** | **II. Tài sản cố định** | | **141.753.453.194** | **163.668.660.950** |
| 221 | 1. Tài sản cố định hữu hình | 8 | 134.498.157.194 | 156.413.364.950 |
| *222* | - *Nguyên giá* | | *293.919.333.339* | *293.919.333.339* |
| *223* | - *Giá trị hao mòn luỹ kế* | | *(159.421.176.145)* | *(137.505.968.389)* |
| 227 | 2. Tài sản cố định vô hình | 9 | 7.255.296.000 | 7.255.296.000 |
| *228* | - *Nguyên giá* | | *7.255.296.000* | *7.255.296.000* |
| *229* | - *Giá trị hao mòn luỹ kế* | | - | - |
| **240** | **IV. Tài sản dở dang dài hạn** | | - | **1.460.325.255** |
| 242 | 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | | - | 1.460.325.255 |
| **260** | **VI. Tài sản dài hạn khác** | | **5.385.444.171** | **261.833.185** |
| 261 | 1. Chi phí trả trước dài hạn | 10 | 5.385.444.171 | 261.833.185 |
| **270** | **TỔNG CỘNG TÀI SẢN** | | **173.030.708.575** | **195.443.033.612** |

# BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017*
*(tiếp theo)*

| Mã số | NGUỒN VỐN | Thuyết minh | 31/12/2017 VND | 01/01/2017 VND |
|---|---|---|---|---|
| **300** | **C. NỢ PHẢI TRẢ** | | **54.098.173.105** | **67.990.976.368** |
| **310** | **I. Nợ ngắn hạn** | | **36.393.173.105** | **45.685.976.368** |
| 311 | 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 11 | 9.586.941.912 | 13.588.922.306 |
| 312 | 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 12 | 778.138.366 | 2.004.643.112 |
| 313 | 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 13 | 77.467.259 | 1.627.477.853 |
| 314 | 4. Phải trả người lao động | | 2.066.605.640 | 4.282.455.247 |
| 315 | 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 14 | 78.176.177 | 334.739.118 |
| 319 | 6. Phải trả ngắn hạn khác | 16 | 8.112.276.664 | 480.842.270 |
| 320 | 7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 15 | 14.607.285.712 | 21.775.439.495 |
| 321 | 8. Dự phòng phải trả ngắn hạn | | - | 430.178.815 |
| 322 | 9. Quỹ khen thưởng phúc lợi | | 1.086.281.375 | 1.161.278.152 |
| **330** | **II. Nợ dài hạn** | | **17.705.000.000** | **22.305.000.000** |
| 338 | 1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 15 | 17.705.000.000 | 22.305.000.000 |
| **400** | **D. VỐN CHỦ SỞ HỮU** | | **118.932.535.470** | **127.452.057.244** |
| **410** | **I. Vốn chủ sở hữu** | **17** | **118.932.535.470** | **127.452.057.244** |
| 411 | 1. Vốn góp của chủ sở hữu | | 86.000.000.000 | 86.000.000.000 |
| *411a* | *Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết* | | *86.000.000.000* | *86.000.000.000* |
| 412 | 2. Thặng dư vốn cổ phần | | 5.007.985.000 | 5.007.985.000 |
| 418 | 3. Quỹ đầu tư phát triển | | 7.996.557.898 | 7.424.197.754 |
| 421 | 4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | | 19.927.992.572 | 29.019.874.490 |
| *421a* | *LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước* | | *19.820.682.173* | *17.572.671.606* |
| *421b* | *LNST chưa phân phối năm nay* | | *107.310.399* | *11.447.202.884* |
| **440** | **TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN** | | **173.030.708.575** | **195.443.033.612** |

| | | |
|---|---|---|
| **Trần Thị Thanh Nhạn** | **Trần Thị Thanh Nhạn** | **Lê Tất Hưng** |
| Người lập | Trưởng phòng kế toán | Giám đốc |

*Hải Phòng, ngày 23 tháng 02 năm 2018*

# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

*Năm 2017*

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm 2017 VND | Năm 2016 VND |
|---|---|---|---|---|
| **01** | **1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ** | **19** | **179.564.643.444** | **177.828.044.874** |
| 02 | 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | | - | - |
| **10** | **3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ** | | **179.564.643.444** | **177.828.044.874** |
| **11** | **4. Giá vốn hàng bán** | **20** | **169.339.592.740** | **152.244.935.546** |
| **20** | **5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ** | | **10.225.050.704** | **25.583.109.328** |
| 21 | 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 277.676.297 | 677.352.846 |
| 22 | 7. Chi phí tài chính | 22 | 2.831.319.187 | 4.198.721.469 |
| *23* | *Trong đó: Chi phí lãi vay* | | *2.783.379.641* | *3.723.782.241* |
| 25 | 8. Chi phí bán hàng | 23 | 1.142.576.687 | 852.160.286 |
| 26 | 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 24 | 6.903.787.425 | 7.239.558.308 |
| **30** | **10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** | | **(374.956.298)** | **13.970.022.111** |
| 31 | 11. Thu nhập khác | 25 | 685.622.673 | 1.298.060.190 |
| 32 | 12. Chi phí khác | 26 | 142.393.001 | 957.406.926 |
| **40** | **13. Lợi nhuận khác** | | **543.229.672** | **340.653.264** |
| **50** | **14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế** | | **168.273.374** | **14.310.675.375** |
| 51 | 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 27 | 60.962.975 | 2.863.472.491 |
| 52 | 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | | - | - |
| **60** | **17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp** | | **107.310.399** | **11.447.202.884** |
| **70** | **18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu** | **28** | **12** | **1.251** |

| | | |
|---|---|---|
| **Trần Thị Thanh Nhạn** | **Trần Thị Thanh Nhạn** | **Lê Tất Hưng** |
| Người lập | Trưởng phòng kế toán | Giám đốc |

*Hải Phòng, ngày 23 tháng 02 năm 2018*

# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

*Năm 2017*

*(Theo phương pháp trực tiếp)*

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm 2017 | Năm 2016 |
|---|---|---|---|---|
| | | | VND | VND |
| | **I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH** | | | |
| 01 | 1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác | | 180.918.613.116 | 188.625.305.281 |
| 02 | 2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ | | (150.872.461.150) | (128.011.511.777) |
| 03 | 3. Tiền chi trả cho người lao động | | (17.837.203.126) | (17.454.361.180) |
| 04 | 4. Tiền lãi vay đã trả | | (3.030.626.016) | (4.075.033.089) |
| 05 | 5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | | (1.613.472.491) | (2.765.042.790) |
| 06 | 6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | | 2.150.829.904 | 9.904.682.321 |
| 07 | 7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh | | (4.870.391.847) | (4.588.330.633) |
| *20* | ***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh*** | | ***4.845.288.390*** | ***41.635.708.133*** |
| | **II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ** | | | |
| 21 | 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác | | - | (1.391.043.636) |
| 27 | 2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | | 4.892.798 | 113.010.434 |
| *30* | ***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư*** | | ***4.892.798*** | ***(1.278.033.202)*** |
| | **III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH** | | | |
| 33 | 1. Tiền thu từ đi vay | | 37.753.395.924 | 4.717.453.428 |
| 34 | 2. Tiền trả nợ gốc vay | | (49.411.146.051) | (35.641.249.908) |
| 36 | 3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu | | - | (8.600.000.000) |
| *40* | ***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính*** | | ***(11.657.750.127)*** | ***(39.523.796.480)*** |
| **50** | **Lưu chuyển tiền thuần trong năm** | | **(6.807.568.939)** | **833.878.451** |
| **60** | **Tiền và tương đương tiền đầu năm** | | **13.424.910.079** | **12.494.830.317** |
| 61 | Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ | | (1.938.088) | 96.201.311 |
| **70** | **Tiền và tương đương tiền cuối năm** | 3 | **6.615.403.052** | **13.424.910.079** |

| | | |
|---|---|---|
| **Trần Thị Thanh Nhạn** | **Trần Thị Thanh Nhạn** | **Lê Tất Hưng** |
| Người lập | Trưởng phòng kế toán | Giám đốc |

*Hải Phòng, ngày 23 tháng 02 năm 2018*

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Hải Phòng, ngày 13 tháng 04 năm 2018

# QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2023

*- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014*
*- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, quy chế quản trị của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại (MCK: TJC) tiến hành bầu cử các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2018 – 2023 theo các nội dung sau đây:

**Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này bao gồm những quy định về bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS cho nhiệm kỳ công tác 05 năm từ 2018 đến 2023 của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại (TRANSCO) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

**Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS**

2.1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Thường trú tại Việt Nam;

b) Có trình độ từ Đại học hoặc tương đương trở lên, có năng lực, kinh nghiệm quản lý, kinh doanh trong lĩnh vực hoạt động của Công ty;

c) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật;

d) Không được là thành viên HĐQTcủa quá 03 (ba) tổ chức sản xuất kinh doanh khác. Thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm các chức vụ điều hành trực tiếp sản xuất của Công ty.

2.2. Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có trình độ Đại học hoặc tương đương trở lên, có năng lực quản lý kinh doanh và có trình độ am hiểu kỹ thuật nghiệp vụ kinh doanh của Công ty.

b) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật.

c) Không được là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của Công ty được HĐQT bổ nhiệm, không là vợ, chồng, người thân thuộc trực hệ 03 (ba) đời của thành viên HĐQT, Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.

**Điều 3: Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu/ đại diện sở hữu và người được uỷ quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại (MCK: TJC) do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 28/03/2018.

**Điều 4: Đề cử ứng viên HĐQT, BKS**

4.1. Số lượng ứng viên, thành viên, nhiệm kỳ công tác:

- Số lượng ứng viên HĐQT và BKS : không hạn chế
- Số lượng thành viên HĐQT của Công ty : 05 (năm) người.
- Số lượng thành viên BKS của Công ty : 03 (ba) người.
- Nhiệm kỳ công tác của HĐQT, BKS : 05 năm (2018-2023)

4.2. Đề cử ứng viên HĐQT:

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng tính đến thời điểm chốt danh sách dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 7% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

4.3. Đề cử ứng viên BKS:

a) Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng tính đến thời điểm chốt danh sách dự họp có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 7% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử hai thành viên; và nếu từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

4.4. Hồ sơ ứng cử, đề cử

a) Hồ sơ ứng cử, đề cử vào HĐQT, BKS gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu).
- Bản sao CMND/ HC, các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên.

b) Địa điểm, thời hạn nộp hồ sơ ứng cử, đề cử của ứng viên theo thông báo số 43/2018/TB-HĐQT ngày 13/04/2018 của HĐQT Công ty gửi các cổ đông.

**Điều 5: Nguyên tắc và phương thức bầu cử**

5.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được tiến hành trực tiếp theo thể thức bỏ phiếu kín và phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu xác định bằng cách lấy tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

5.2. Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số phiếu biểu quyết cho một ứng cử viên, hoặc phân chia phiếu cho một số/tất cả các ứng cử viên, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

**Điều 6: Phiếu bầu cử và thể thức bỏ phiếu**

6.1. Phiếu bầu cử:

Phiếu bầu cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội, có đóng dấu treo của Công ty, trên đó có in sẵn một số nội dung như mã số phiếu, tổng số quyền bầu, họ tên ứng viên v.v

6.2. Cách ghi phiếu bầu:

- Cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng đã được Đại hội thông qua.
- Cổ đông viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột "Số phiếu bầu". Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột "Số phiếu bầu" tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó.

6.3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu:

a) Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra;
- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết chấp thuận;
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (≤)tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
- Không thuộc trường hợp quy định tại mục 6.3 khoản b dưới đây;

b) Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát hành; hoặc
- Phiếu ghi thêm tên ứng viên không có trong danh sách ứng viên đã được Đại hội thông qua; hoặc
- Bầu vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của mình; hoặc
- Phiếu có tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu

6.4. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

**Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

7.1. Ban Kiểm phiếu:

a) Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b) Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu.
- Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.
- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
- Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.

c) Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- Sau khi kiểm phiếu xong, phiếu bầu cử và biên bản kiểm phiếu sẽ được lưu trữ theo quy định.

**Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS**

8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.

8.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu tiếp lần 2 và chỉ bầu trong số các ứng cử viên có tổng số phiếu bầu đạt được bằng nhau ở lần 1.

**Điều 9: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu**

9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu và công bố tại Đại hội.

9.2. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.

**Điều 10: Hiệu lực thi hành**

Quy chế này gồm có 10 điều, được đọc công khai tại ĐHĐCĐ Công ty và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
**CHỦ TỊCH**

**Lê Tất Hưng**

TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CP DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI

Số 44 /TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hải Phòng, ngày 13 tháng 04 năm 2018*

# TỜ TRÌNH

***"Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, sửa đổi Quy chế quản trị công ty của Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại"***

***Kính gửi*: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng; Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 09 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội bản dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi lần 07 và bản dự thảo Quy chế quản trị công ty sửa đổi lần 04 để phù hợp với Nghị định 71, Thông tư 95. Cụ thể:

Điều lệ công ty sửa đổi các điều 37, 39, 43, 45, 50. Quy chế quản trị công ty sửa đổi các điều 6, 9, 14, 16, 27, 28, 30.

Những nội dung cơ bản của Điều lệ sửa đổi lần 07 và Quy chế quản trị công ty sửa đổi lần 04 được đính kèm theo sau.

Xin kính trình quý vị cổ đông xem xét, đóng góp ý kiến và thông qua bản sửa đổi và toàn văn của Điều lệ và Quy chế quản trị công ty.

Toàn văn dự thảo Điều lệ công ty sửa đổi lần 07 và Quy chế quản trị công ty sửa đổi lần 04 được đăng tải tại website của Công ty: www.transco.com.vn

Trân trọng cảm ơn!

***Nơi nhận:***
- Nt
- Ban điều hành
- Lưu VPHĐQT

**T/M HĐQT Công ty**
**Chủ tịch HĐQT**

M.S.D.N: 0200867504 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**Lê Tất Hưng**

## Một số điều sửa đổi, bổ sung thêm trong Điều lệ Công ty

| STT | Tên tiêu đề | Điều lệ cũ | Điều lệ sửa đổi |
|---|---|---|---|
| 1 | Điều 37 | 1. HĐQT chịu trách nhiệm trước cổ đông về việc: | 1. HĐQT chịu trách nhiệm trước cổ đông về việc:<br>**bổ sung mục n:**<br>**n) Quyết định Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đông cổ đông chấp thuận thông qua** |
| 2 | Điều 39 | Điều 39: Hoạt động của HĐQT | Điều 39: Hoạt động của HĐQT<br>**bổ sung khoản 5 và 6:**<br>**5. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm gửi biên bản họp HĐQT tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp HĐQT phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.**<br>**6. Hàng năm, HĐQT yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT và báo cáo này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.** |
| 3 | Điều 43 | Điều 43: Quyền lợi của thành viên HĐQT<br>2. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên HĐQT và số tiền thù lao cho từng thành viên phải được ghi chi tiết trong Báo cáo thường niên của công ty. | Điều 43: Quyền lợi của thành viên HĐQT<br>2. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên HĐQT và số tiền thù lao cho từng thành viên phải được ghi chi tiết trong Báo cáo thường niên của công ty. **Thù lao của thành viên HĐQT phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.** |
| 4 | Điều 45 | Điều 45: Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành và tiêu chuẩn lựa chọn<br>1. Giám đốc ( Tổng giám đốc) là người đại diện theo pháp luật của Công ty trong mọi giao dịch. Giám đốc (Tổng giám đốc) là người quản lý điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. Giám đốc (Tổng giám đốc) do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm, không nhất thiết là cổ đông và có thể là thành viên HĐQT. Trường hợp Giám đốc ( Tổng giám đốc) là thành viên HĐQT thì được hưởng lương theo quy định của HĐQT và được hưởng thù lao như các thành viên HĐQT khác. | Điều 45: Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành và tiêu chuẩn lựa chọn<br>1. Giám đốc ( Tổng giám đốc) là người đại diện theo pháp luật của Công ty trong mọi giao dịch. Giám đốc (Tổng giám đốc) là người quản lý điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. Giám đốc (Tổng giám đốc) do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm, không nhất thiết là cổ đông và có thể là thành viên HĐQT. Trường hợp Giám đốc ( Tổng giám đốc) là thành viên HĐQT thì được hưởng lương theo quy định của HĐQT và được hưởng thù lao như các thành viên HĐQT khác.<br>**Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc (Tổng giám đốc) phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo** |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | | thường niên của Công ty. |
| 5 | Điều 50 | Điều 50: Thư ký công ty<br><br>chưa có quy định về Người phụ trách quản trị công ty | Điều 50: Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty<br><br>1. Thư ký công ty : Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch HĐQT tuyển dụng thư ký công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.<br><br>Thư ký công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:<br><br>- Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;<br><br>- Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;<br><br>- Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;<br><br>- Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;<br><br>- Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính.<br><br>2. Người phụ trách quản trị công ty:<br>a) HĐQT phải chỉ định ít nhất một người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả.<br>-Nhiệm kỳ của làm Người phụ trách quản trị công ty do HĐQT quyết định, tối đa là 05 năm.<br>-Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty.<br>b) Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:<br>- Có hiểu biết về pháp luật;<br>- Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty;<br>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, điều lệ này và quyết |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | | định của HĐQT.<br>c) Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.<br>d) Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:<br>- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;<br>- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;<br>- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;<br>- Tham dự các cuộc họp;<br>- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;<br>- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;<br>- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.<br>- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;<br>- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. |

| STT | Tên tiêu đề | Quy chế quản trị cũ | Quy chế quản trị mới |
|---|---|---|---|
| 1 | Điều 6 | Điều 6: Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường<br>3. Chương trình, nội dung họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông:<br>Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:<br>a) Công ty phải công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông **tối thiểu mười (10) ngày làm việc** trước ngày chốt danh sách cổ đông. | Điều 6: Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường<br>3. Chương trình, nội dung họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông:<br>Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:<br>a) Công ty phải công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông **tối thiểu hai mươi (20) ngày** trước ngày chốt danh sách cổ đông. |
| 2 | Điều 9 | Điều 9: Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT<br>1. Thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT ( trong trường hợp đã xác định trước được các ứng viên) được công bố trước ngày triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông **một khoảng thời gian hợp lý** để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. | Điều 9: Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT<br>1. Thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT ( trong trường hợp đã xác định trước được các ứng viên) được công bố trước ngày triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông **tối thiểu mười ( 10) ngày** để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. |
| 3 | Điều 14 | Điều 14: Họp HĐQT<br>13. Biên bản họp HĐQT: Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem xét như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp HĐQT phải được lập chi tiết và rõ ràng, bằng Tiếng Việt. **Thư ký và các thành viên HĐQT tham gia vào phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp.** Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. | Điều 14: Họp HĐQT<br>13. Biên bản họp HĐQT: Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem xét như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp HĐQT phải được lập chi tiết và rõ ràng, bằng Tiếng Việt. **Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản phải ký tên vào biên bản cuộc họp.** Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.<br><br>**Bổ sung khoản 14:**<br>**14. Hàng năm, HĐQT yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT và báo cáo này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.** |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 4 | Điều 16 | Điều 16: Thư ký công ty<br><br>chưa có quy định về Người phụ trách quản trị công ty | Sửa điều 16: **Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty**<br><br>**1. Thư ký công ty : Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch HĐQT tuyển dụng thư ký công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.**<br><br>**Thư ký công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:**<br><br>**- Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;**<br><br>**- Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;**<br><br>**- Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;**<br><br>**- Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;**<br><br>**- Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính.**<br><br>**2. Người phụ trách quản trị công ty:**<br>**a) HĐQT phải chỉ định ít nhất một người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả.**<br>**-Nhiệm kỳ của làm Người phụ trách quản trị công ty do HĐQT quyết định, tối đa là 05 năm.**<br>**-Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty.**<br>**b) Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:**<br>**- Có hiểu biết về pháp luật;**<br>**- Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty;**<br>**- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và quyết định** |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | | của HĐQT.<br>c) Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.<br>d) Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:<br>- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;<br>- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;<br>- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;<br>- Tham dự các cuộc họp;<br>- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;<br>- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;<br>- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.<br>- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;<br>- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. |
| 5 | Điều 27 | Điều 27: Công bố thông tin thường xuyên | Điều 27: **Nghĩa vụ công bố thông tin** |
| 6 | Điều 28 | Điều 28: Công bố thông tin về tình hình quản trị công ty | Điều 28: Công bố thông tin về tình hình quản trị công ty<br>bổ sung khoản 3, 4 và 5:<br>**3. Tiền lương của Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ** |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | | đông tại cuộc họp thường niên.<br>4. Thành viên HĐQT, kiểm soát viên, Giám đốc ( Tổng giám đốc) có trách nhiệm báo cáo HĐQT, BKS về : các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó các thành viên nêu trên là thành viên sáng lập hoặc là thành viên HĐQT, Giám đốc ( Tổng giám đốc) trong thời hạn 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch; các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó người có liên quan của các thành viên nêu trên là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc cổ đông lớn.<br>5. Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý và hoạt động công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp công ty thay đổi mô hình hoạt động, công ty phải báo cáo UBCKNN, Sở GDCK và công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định thay đổi mô hình. |
| 7 | Điều 30 | Điều 30 : Tổ chức công bố thông tin<br>1.Công ty tổ chức công bố thông tin gồm một số nội dung chủ yếu sau :<br>a) Xây dựng và ban hành **các quy định về công bố thông tin** theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. | Điều 30 : Tổ chức công bố thông tin<br>1.Công ty tổ chức công bố thông tin gồm một số nội dung chủ yếu sau :<br>a) Xây dựng và ban hành **Quy chế về công bố thông tin của Công ty** theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. |
| | | | |